

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HỘI AN ĐÔNG
TRƯỜNG THCS NGUYỄN DU

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025-2026

Tháng 9 năm 2025

Số: 33../KH-ND

Hội An Đông, ngày 03 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

- Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 867/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29 tháng 8 năm 2025 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Trường THCS Nguyễn Du xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài.

1.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GDĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Toàn thể các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học; chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh...

- Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Phong trào giáo dục địa phương phát triển, các trường tại địa phương đều đạt chuẩn Quốc gia.

- Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của của Đảng uỷ, chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương, đặc biệt có luôn có được sự chỉ đạo kịp thời của UBND thành phố và Phòng GDĐT. Đồng thời đơn vị được UBND thành phố đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo nhu cầu hoạt động và ngày càng phục vụ hiệu quả hơn trong công tác giáo dục.

1.2. Thách thức.

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh đòi hỏi đội ngũ giáo viên phải thật sự có năng lực chuyên môn tốt. Trình độ đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý phải ngày càng nâng cao, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; ứng dụng CNTT thành thạo trong dạy học, phải có kỹ năng quản lý sự thay đổi, có năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc, phải đạt trình độ Đại học sư phạm trở lên.

- Sự tác động mạnh mẽ của CNTT và kinh tế thị trường tác động không nhỏ đến đời sống tinh thần của học sinh khiến nhiều em dễ sa lầy vào các tệ nạn xã hội.

2. Môi trường bên trong

2.1. Thuận lợi

- Nguồn lực: Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học (bàn ghế, máy tính, ti vi màn hình lớn, phòng thực hành thí nghiệm, sân chơi bãi tập, nhà đa năng, ... đảm bảo học chính khóa và ngoại khóa).

- Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động trong nhà trường.

- Đội ngũ VC-NLĐ 44 người, trong đó: VCQL: 02, GV: 37, NV: 05. Trình độ chuyên môn đạt chuẩn của VCQL (02/02 TL: 100%), GV (36/37 TL: 97,3%). Đội, ngũ VC-NLĐ đa số nhiệt tình, có trách nhiệm gắn bó với nghề, tự giác, đoàn kết tốt; chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Toàn trường có 19 lớp với 760/369 HS (K6: 179/100; K7: 183/77; K8: 209/97; K9: 189/95; bình quân 40 HS/lớp) nên thuận tiện cho việc tổ chức các hoạt động dạy học. Học sinh nhà trường có truyền thống chăm ngoan, hiếu học, tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Đa số học sinh có năng lực, phẩm chất tốt. Tỷ lệ học sinh TNTHCS đổ vào các trường THPT trên địa bàn huyện luôn đạt trên 80% trở lên, tỷ lệ học sinh đổ vào trường chuyên Lê Thánh Tông ngày càng cao; Nhiều học sinh đoạt giải học sinh giỏi, học sinh năng khiếu các cấp. Nhiều năm liền trường được công nhận danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc; là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh tại địa phương và các vùng lân cận.

- Đa số giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác.

- Hạ tầng CNTT cơ bản đáp ứng cho các hoạt động dạy học, quản lý; thông tin, báo cáo.

- Trường có chi bộ độc lập với 19 đảng viên, trong nhiều năm qua, chi bộ được công nhận Hoàn thành tốt nhiệm vụ và Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tổ chức Công đoàn luôn phát huy tinh thần đoàn kết và là chỗ dựa vững chắc cho đội ngũ VC-NLD.

- Phụ huynh học sinh có sự phối hợp với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi việc huy động học sinh ra lớp.

2.2. Khó khăn

- Nguồn lực: Kinh phí hoạt động hàng năm chủ yếu là từ nhà nước cấp dùng để chi lương cho giáo viên, kinh phí chi khác rất hạn chế. Công tác xã hội hóa gặp nhiều khó khăn.

- Về cơ sở vật chất: Nhà trường chưa có phòng học bộ môn: KHXXH, phòng tổ chuyên môn, Ngoại ngữ, phòng Tin học số lượng máy tính còn ít, hư hỏng thường xuyên, không đảm bảo tỷ lệ 01 máy tính/ học sinh. Thư viện có diện tích nhỏ. Thiết bị dạy học của khối 8, 9 chưa được cấp.

- Đội ngũ giáo viên: Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa hiệu quả, chưa sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét; chưa nắm vững lí luận dạy học đáp ứng năng lực và phẩm chất người học; ít nhân tố điển hình; việc tiếp cận với phương tiện dạy học hiện đại còn chậm chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Học sinh: Năng lực tiếp thu không đồng đều. Nhiều em có hoàn cảnh gia đình còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con cái. Một số ít học sinh còn ham chơi, nghiện game, ... một số học sinh gặp khó khăn trong tiếp thu kiến thức lại chưa có động cơ và thái độ học tập đúng đắn.

- Một số ít phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ lại nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.

III. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

- Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018, kiên trì mục tiêu giáo dục là

giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

IV. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Duy trì PCGD THCS mức độ 3. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo lộ trình đã duyệt.

- Nâng cao năng lực của đội ngũ viên chức quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng duy trì và nâng cao chất lượng học sinh lớp cuối cấp; phát huy vai trò của đội ngũ nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục 35 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong quản lý; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ viên chức quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh, chú trọng hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và trong dạy học.

- Bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên của nhà trường hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nâng cao vai trò, trách nhiệm, năng lực của GVCN, giáo viên TPT, giáo viên tư vấn...

- Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông gắn với nhu cầu thực tế việc làm hiện nay.

- Thực hiện hiệu quả quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Duy trì trường đạt Chuẩn Quốc gia, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Đáp ứng các yêu cầu:

+ Về Sứ mệnh: Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, tích cực, có

kỹ luật, có chất lượng giáo dục toàn diện và chuyên sâu; học sinh yêu thích học tập, có ý thức học tập suốt đời và có cơ hội phát triển tài năng, biết tư duy sáng tạo; hình thành nhân cách người công dân tốt của đất nước; Đào tạo cho đất nước những con người có đạo đức, có tri thức, biết tư duy độc lập, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp.

+ Về tầm nhìn: Trở thành một trong những trường có bề dày về truyền thống về giáo dục toàn diện và có chất lượng, nơi mà cha mẹ học sinh sẽ lựa chọn để con em mình được học tập và rèn luyện. Đây cũng là nơi giáo viên luôn có khát vọng được cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên, phát huy truyền thống hiếu học.

+ Về Giá trị cốt lõi: Nổi kết truyền thống; Chất lượng giáo dục cao; Tự hào - tự tin khát vọng vươn lên; Phát triển - Đổi mới và hội nhập.

+ Về phương châm hành động: Tất cả vì học sinh thân yêu.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, chất lượng tuyển sinh vào trường THPT.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn.

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; xây dựng Trường học hạnh phúc, trường đạt chuẩn quốc gia.

2.1. Đối với học sinh

*Kết quả

Kết quả học tập				Kết quả rèn luyện			
Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
46%	32%	21%	1%	98%	2%	0	0

- Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 0,4%

- Tốt nghiệp THCS 100%

- Trúng tuyển vào lớp 10 trường chuyên Lê Thánh Tông: 14 học sinh

- Học sinh TN THCS trúng tuyển vào trường THPT đạt trên 80%; Làm tốt công tác phân luồng học sinh vào các trường nghề.

- Phổ cập giáo dục: Đạt chuẩn Phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- Giải HSG cấp thành phố: 06 giải

-Tham gia các hội thi do Sở GDĐT thành phố tổ chức và có giải.

*Tổ chức các hoạt động tại trường

- Thi HSG cấp trường, thi trưng bày sản phẩm STEM, thi VHHV, thi OTE, IOE, Violympic Toán, Violympic KHTN,...

- Các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

+ Tổ chức các hội thi, cuộc thi: Tri ân thầy cô-Hội thi cắm hoa, làm thiệp, tập san,... (20/11); Ngày hội tiến bước lên Đoàn (26/3); Văn nghệ...

+ Thành lập câu lạc bộ Bóng chuyền, câu lạc bộ hát dân ca, CLB Mỹ thuật và CLB Tiếng anh.

+ Tổ chức tuyên truyền về ATGT, Phòng chống đuối nước và tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy, không sử dụng túi ni lông,...

+ Tổ chức HKPD cấp trường vào trung tuần tháng 9/2025 và kết thúc trước tháng 11/2025 với 6 môn: Điền kinh, Bóng chuyền, bóng rổ, bơi lội.

+ Tổ chức đối thoại giữa Hiệu trưởng và học sinh.

2.2. Đối với giáo viên

-Tham gia các hội thi do Sở GDĐT, UBND phường tổ chức và có giải.

- Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (GV đủ điều kiện được chọn).

- 100% giáo viên thực hiện đúng chương trình; kế hoạch bài dạy được tổ và lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- 100% giáo viên soạn giảng đầy đủ và có chất lượng theo hướng đổi mới. Thực hiện việc chấm trả bài đúng qui định.

- 100% GV thực hiện việc cập nhật KHDH lên hệ thống Vnedu đúng theo quy định.

- 100% giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định, trong đó 100% xếp loại tốt.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học.

- 100% VC-NLĐ chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- 100% VC-NLĐ thực hiện tốt nội qui, qui chế hoạt động của nhà trường, có ý thức giữ gìn đoàn kết nội bộ.

-100% VC-NLĐ có quan hệ chuẩn mực, thân thiết và có tinh thần giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp, tôn trọng học sinh, gần gũi với CMHS.

- 100% VC-NLĐ chấp hành tốt sự phân công của lãnh đạo nhà trường, nghỉ dạy phải xin phép, lên lớp đúng giờ, không vào trễ, ra sớm; tham gia đầy đủ các hoạt động chung của nhà trường.

- 20% VC được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- 100% VC được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp đạt trở lên, trong đó trên 30% xếp loại tốt.

- 100% GV thực hiện đảm bảo việc giảng dạy các tiết thực hành và Tin học.
- 100% GV tham gia đầy đủ các đợt sinh hoạt chuyên môn do ngành và trường tổ chức.
- Không có VC-NLĐ vi phạm kỷ luật. 100% VC-NLĐ thực hiện tốt các cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa và xây dựng “Trường học hạnh phúc”.
- Đạt 8 CSTĐ Cơ sở, 01 CSTĐ cấp tỉnh;
- Bằng khen UBND Thành phố: 01; Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT: 01
- 100% các tổ chuyên môn thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.
- Các bộ phận thiết bị, thư viện phục vụ tốt công tác dạy học. Văn thư, kế toán làm tốt công tác tham mưu, triển khai thực hiện trên lĩnh vực phụ trách.

2.3. Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ cụ thể, chi tiết, khoa học. Tăng cường đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao hiệu quả, chất lượng của các hoạt động giáo dục.
- Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.
- Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học. Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi. Tổ chức tốt và vận động giáo viên tham gia các cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn, giáo viên bồi dưỡng, học sinh giỏi cấp thành phố,... Tổ chức hội giảng, dự giờ đồng nghiệp trong những tiết học giải quyết những vấn đề khó, mới, các giờ học tích hợp liên môn, vận dụng kiến thức thực tiễn...
- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình;
- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học 2 lần/tổ/tháng.

2.4. Đối với tổ văn phòng

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị, bổ sung mua sắm sách, tài liệu tham khảo, thiết bị đồ dùng dạy học theo quy định.
- Thư viện tổ chức tốt các hoạt động khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách hình thành “Văn hoá đọc”.
- Văn phòng nhà trường thực hiện công tác theo quy định; tham mưu BGH trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo, kiểm tra đốc thúc các nội dung công việc theo chức trách nhiệm vụ.

- Bộ phận CNTT tích cực nghiên cứu, tìm hiểu và khai thác hiệu quả hệ thống Vnedu.vn, cơ sở dữ liệu ngành, các phần mềm hỗ trợ công tác thi; phần mềm quản lý điểm và sổ điểm điện tử, học bạ số và các phần mềm hỗ trợ khác...

- Tích cực công tác truyền thông, đưa tin, bài, video,... về các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiến hành sắp xếp hợp lý các chuyên mục, nội dung trang web; xây dựng kho học liệu về đề thi, bài giảng, các sản phẩm STEM trên trang thông tin điện tử nhà trường.

- Thực hiện kịp thời, đúng quy định về chế độ chính sách của nhân viên, người lao động và học sinh trong nhà trường.

2.5. Đối với đoàn thể và tổ chức khác

2.5.1. Chi đoàn, Liên đội

- Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, phối hợp với GVCN và các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống...;

- Tạo nhiều sân chơi thu hút đông đảo học sinh tham gia, như hoạt động ngoại khóa, thể dục thể thao trong nhà trường. Tổ chức các tốt các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm trong năm học. Tổ chức các đợt thi đua chào mừng các ngày lễ, các ngày kỷ niệm như: 20/11, 22/12, 9/1, 3/2, 26/3, 30/4, 19/5, ... thông qua các đợt phát động tuần học tốt, các Hội thi,...

- Tổ chức kiểm tra, quản lý tốt nề nếp học sinh trong và ngoài nhà trường. Phối hợp với các tổ chức Đoàn, Đội cấp trên thực hiện tốt các phong trào hoạt động của thiếu niên, thanh niên. Truyền thông tốt về những hoạt động của trường.

- Tiếp tục triển khai chương trình hành động thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong học sinh; phát động mỗi lớp, mỗi đội viên, đoàn viên xây dựng công trình, việc làm theo lời Bác và thực hiện có hiệu quả trong năm học.

- Tăng cường các hoạt động giáo dục pháp luật cho học sinh bằng nhiều hình thức để từ đó hình thành lối sống thực hiện nghiêm túc theo Hiến pháp và Pháp luật. Đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy trong học sinh. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội, kỹ năng tự bảo vệ bản thân.

- Thực hiện công trình Măng non (03/2026).

- Tổ chức Lễ kết nạp Đoàn viên;

- Xây dựng những giải pháp và tiến trình cụ thể để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi đoàn, chi đội; hoạt động của các Câu lạc bộ;

Phấn đấu cuối năm học, Đội TNTP Hồ Chí Minh đạt Liên đội mạnh; Chi đoàn thanh niên xuất sắc.

2.5.2. Ban đại diện CMHS trường

- Tổ chức tốt Hội nghị cha mẹ học sinh năm học 2025-2026 ở tất cả các khối lớp và tổ chức Hội nghị Cha mẹ học sinh toàn trường theo đúng hướng dẫn.

- Tranh thủ sự đồng thuận, ủng hộ, tài trợ của Ban đại diện CMHS và các phụ huynh để chăm lo động viên khen thưởng học sinh có thành tích cao trong học tập, các cuộc thi học sinh giỏi, phong trào văn thể mỹ, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh vượt khó trong học tập...

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Kêu gọi sự tham gia đóng góp ý kiến của phụ huynh trong công tác xây dựng nhà trường, giáo dục học sinh, bảo đảm giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội.

2.6. Đối với tập thể nhà trường

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đổi mới và nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác quản lý giáo dục. Tiếp tục quy hoạch công tác tổ chức, cán bộ, phát triển đội ngũ. Bổ sung CSVC, thực hiện đổi mới PPDH để thực hiện tốt CTGDPT 2018. Hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, UDCNTT trong công tác quản trị nhà trường.

- Tạo môi đoàn kết thống nhất trong tập thể Hội đồng sư phạm. Lãnh đạo nhà trường thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra đánh giá viên chức, người lao động, học sinh...

- Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng.

- Phân đấu xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Tập thể lao động Xuất sắc;

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 08

- Lao động tiên tiến: 44/44, tỉ lệ: 100%

*Hình thức khen thưởng: Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT

*Đơn vị đạt danh hiệu: Đơn vị đạt chuẩn văn hóa, chuẩn ANTT năm 2025.

*Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT

1.1. Cơ sở vật chất

Trường THCS Nguyễn Du có tổng diện tích khuôn viên trường là 8203m², có hệ thống tường bao quanh trường đảm bảo an ninh trật tự. Những năm gần đây được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, CSVC của nhà trường được cải thiện hơn, từng bước đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập.

Có 12 phòng lớp học và 05 phòng học bộ môn: Đều thuộc các nhà cao tầng, thoáng mát đúng quy cách, có đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh, bảng từ chống lóa, hệ thống chiếu sáng, quạt mát phục vụ tốt cho dạy và học trong mọi điều kiện thời tiết.

Công tác KĐCLGD: Được Sở GD&ĐT kiểm tra đánh giá vào tháng 10/2024: đạt chuẩn quốc gia Mức 1, kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2.

Khu phục vụ học tập; khu vệ sinh của giáo viên và học sinh; nhà xe của giáo viên, nhân viên và học sinh; công trình nước sạch; hệ thống công nghệ thông tin trong nhà trường đầy đủ, đáp ứng yêu cầu dạy học.

1.2. Đội ngũ

a. Ban giám hiệu

Stt	VTVL	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Hiệu trưởng	1	1	1	1	/	/	1	/	/
2	Phó HT	1	1	1	1	/	/	1	/	/
	Cộng	2	2	2	2			2		

b. Tổ chuyên môn

Stt	Tổ chuyên môn	Số lượng	Họ và tên TTCM	Ghi chú
1	Toán – tin	7	Lê Thị Mỹ Tiên	
2	Ngữ văn – Tiếng anh	10	Trần Thị Minh Châu	
3	Khoa học tự nhiên	11	Nguyễn Văn Chiến	
4	Sử - địa	9	Lưu Ánh Diễm Hà	

c. Giáo viên

Stt	Môn	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1.	Toán học	6	3	4	6	/	1	5	/	/
2.	Ngữ văn	6	6	2	5	1	/	5	/	/
3.	Tiếng Anh	4	4	3	3	1	/	4	/	/
4.	Vật lý	2	2	1	2	/	/	2	/	/
5.	Hóa học	2	2	1	2	/	1	1	/	/
6.	Sinh học	2	2	1	2	/	/	2	/	/
7.	Lịch sử	2	2	1	2	/	/	2	/	/
8.	LS&ĐL	1	/	/	/	1	/	1	/	/
9.	Địa lý	2	2	1	2	/	/	2	/	/

Stt	Môn	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
10.	GDCD	1	1	0	1	/	/	1	/	/
11.	Công nghệ	2	2	0	1	1	/	2	/	/
12.	Thể dục	3	1	0	2	1	/	3	/	/
13.	Âm nhạc	1	0	0	1	/	/	0	1	/
14.	Mỹ thuật	1	1	1	1	/	/	1	/	/
15.	Tin học	1	0	0	0	1	/	1	/	/
16.	GV-TPT Đội	1	0	0	0	1	/	1	/	/
17.	Cộng	37	28	15	30	7	2	36	1	/

d. Nhân viên

Stt	VTVL	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1.	Kế toán	1	1	1	1	/	/	1	/	/
2.	Văn thư	1	1	0	1	/	/	0	/	1
3.	Thư viện	1	1	1	0	1	1	/	/	/
4.	BV, PV	2	0	0	0	2	/	/	/	2
	Cộng	5	3	2	2	3	1	1	/	3

1.3. Thiết bị dạy học, học liệu

Bảo quản và sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học hiện có. Tiếp tục tham mưu và sử dụng ngân sách được phân bổ hằng năm để mua sắm bổ sung học liệu, thiết bị dạy học để đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

Tiếp tục phát triển kho bài dạy điện tử, học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

Đưa tiêu chí về việc sử dụng thiết bị dạy học, thí nghiệm, thực hành vào đánh giá chất lượng giờ dạy và tiêu chí thi đua, khen thưởng.

2. Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018 bảo đảm chất lượng, hiệu quả**2.1. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình**

a) Thời gian năm học: Thực hiện 35 tuần theo Quyết định số 1093/QĐ-UBND Thành phố ngày 22/8/2025.

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2025 đến trước ngày 18/01/2026 (có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến trước ngày 31 tháng 5 năm 2026 (có 17

tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác)

-Xét công nhận tốt nghiệp THCS trước ngày 30/6/2026.

*Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch dạy học từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần, thứ bảy dành thời gian sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng HSG; tổ chức các hoạt động trải nghiệm,... Thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng nội dung giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương.

b) Chương trình chính khóa các môn học

TT	Môn học	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1.	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
2.	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
3.	Ngoại ngữ	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4.	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5.	LS và ĐL	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
6.	KHTN	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
7.	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	27	25	52	18	34	52
8.	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9.	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10.	Nghệ thuật	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11.	GDĐP	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
12.	HD TNHN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105

(Chi tiết từng học kì cho từng khối lớp: phụ lục 1)

Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Mỗi tuần thực hiện 01 tiết sinh hoạt dưới cờ vào sáng thứ 2 hàng tuần và một tiết sinh hoạt lớp đưa vào TKB; số tiết còn lại phân công cho giáo viên đảm bảo đủ năng lực thực hiện với hình thức dạy học theo chủ đề. Giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện với nội dung đó theo phân

phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). (*Phụ lục 2*)

Nội dung giáo dục của địa phương: Căn cứ vào nội dung giáo dục của tỉnh, Hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. (*Phụ lục 3*)

Đối với môn Nghệ thuật: gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học cần lưu ý phân công bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

c) Phân công dạy học: Quyết định phân công nhiệm vụ.

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy

- Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập; tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu của bài học/chủ đề trong SGK phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp.

Đối với môn Ngữ văn: thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn KHTN, Lịch sử, HĐTN: Căn cứ tình hình giáo viên của nhà trường, Hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Đảm bảo chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, theo hướng dẫn tại công văn số 5636/BGDĐT-GDTrG ngày 10/10/2023.

- Củng cố và duy trì hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ. Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao của nhà trường, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học cơ sở; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị

nhà trường.

b) Công tác dự giờ:

- CBQL: tham gia dự giờ và kiểm tra đánh giá trình độ chuyên môn nghiệp vụ của 100% giáo viên thuộc các tổ chuyên môn mà mình phụ trách.

- Tổ trưởng CM: tham gia dự giờ và kiểm tra đánh giá trình độ chuyên môn nghiệp vụ của 100% giáo viên trong tổ, đồng thời tham gia dự giờ đánh giá GV theo kế hoạch KTNB

- Giáo viên dự giờ học tập, trao đổi kinh nghiệm 100% số GV trong tổ.

c) Sinh hoạt tổ chuyên môn

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định, 2 lần/ tháng.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi chuyên môn giữa các trường trong phường và các phường khác.

- 100% GV dạy học có ứng dụng CNTT.

d) Nội dung sinh hoạt chuyên đề các tổ:

TT	Tên chuyên đề	Môn	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Tổ chuyên môn
1.	Hướng dẫn học tập môn Toán cho học sinh đầu cấp	Toán 6	10/9/2025	Nguyễn Văn Tiên Phúc	Toán -tin
2.	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI vào dạy và học môn Toán	Toán 8	5/11/2025	Mai Văn Dũng	Toán – tin
3.	Giúp học sinh hứng thú trong việc lập phương trình hóa học trong phân môn Hóa.	KHTN	10/2025	Nhóm Hóa	KHTN
4.	Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua bộ môn KHTN – Phân môn sinh học.	KHTN	3/2025	Nhóm Sinh	KHTN
5.	Sử dụng Chat GPT và Suno trong dạy học.	Ngữ Văn và Tiếng Anh	10/11/2025	Trương Thị Thu Sang	Ngữ văn- Tiếng anh
6.	Sử dụng ứng dụng	Ngữ	9/3/2026	Trần Thị	Ngữ văn-

TT	Tên chuyên đề	Môn	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Tổ chuyên môn
	Gamma trong soạn bài trình chiếu.	Văn và Tiếng Anh		Thanh Thanh	Tiếng anh
7.	Tạo hứng thú cho HS thông qua hoạt động “Khởi động” trong môn GDCD	GDCD	Tháng 10/2025	Lưu Ánh Diễm Hà	Sử-Địa
8.	Sử dụng một số công cụ AI trong dạy học Lịch sử và Địa lí	Lịch sử và Địa lí	tháng 3/2026	Nhóm Sử-Địa	Sử -Địa

2.3. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

a) Đánh giá thường xuyên

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo đúng quy định của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Yêu cầu các tổ trưởng chuyên môn họp thống nhất các hình thức kiểm tra thay thế để khích lệ tinh thần học tập cho học sinh.

b) Đánh giá định kì

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Tất cả đề kiểm tra (trừ môn GDDP, HĐTN) được xây dựng ma trận, bảng đặc tả, đề và hướng dẫn chấm đảm bảo.

Chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, sao in đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Đối với kiểm tra giữa kì

Giao cho TTCM phân công giáo viên ra đề và kiểm duyệt đề.

- Đối với kiểm tra cuối kì

Ban giám hiệu phân công giáo viên ra đề, chịu trách nhiệm duyệt đề, riêng môn Tiếng anh mời tổ trưởng chuyên môn Tiếng anh kiểm duyệt.

c) Giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm tra, đánh giá

- Tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đây là bộ tài liệu hữu ích giúp giáo viên học hỏi kinh nghiệm ra đề kiểm tra, đánh giá và học sinh có cơ sở ôn tập.

- Luôn chuẩn bị các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

2.4. Bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu; nâng cao chất lượng học sinh thi tuyển vào lớp 10 THPT

a) Công tác Bồi dưỡng HSG

Vào cuối năm học 2024-2025, nhà trường tổ chức rà soát lại các đội tuyển học sinh giỏi, từ đó thành lập các đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp tỉnh cho năm học đến.

Tuyển chọn các đội tuyển HS giỏi, học sinh năng khiếu; xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên bồi dưỡng và yêu cầu giáo viên có kế hoạch bồi dưỡng. Tăng cường đầu tư cả về con người, thời gian và kinh phí cho công tác bồi dưỡng.

Duy trì và nâng cao thành tích, chất lượng các kỳ thi và hội thi so với năm qua.

Thành lập và tổ chức bồi dưỡng đầy đủ các đội tuyển HS giỏi các môn, lớp gồm: khối 8 (Toán, Ngữ văn, KHTN, Tin học, Tiếng Anh), khối 9 (Toán, KHTN, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử- Địa lý, Tiếng Anh).

Tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng; theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm bảo đảm chất lượng đội tuyển; đánh giá, đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh; chủ động điều chỉnh nội dung, phương pháp bồi dưỡng phù hợp để đạt được hiệu quả cao nhất; tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn,

chuyên đề về công tác bồi dưỡng HSG.

Đối với môn Tiếng Anh: tập trung rèn luyện và nâng cao cả 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết); tích cực hướng dẫn các em thi Olympic tiếng Anh trên mạng, luyện thi tài năng tiếng Anh; phối hợp với Trung tâm anh ngữ trên địa bàn, tổ chức các chuyên đề để nâng cao năng lực môn học cho học sinh đội tuyển.

Khuyến khích học sinh tham dự các sân chơi Giải Toán Vioedu, Tài Năng Tiếng Anh, Câu lạc bộ Toán tuổi thơ, Câu lạc bộ Tin học, Giải Toán, KHTN, Tiếng Anh trên mạng Internet ...

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã lựa chọn, phân công giáo viên có năng lực phụ trách các đội tuyển HSG; phát hiện, tuyển chọn học sinh có năng khiếu ở các môn học thành lập các đội tuyển, tổ chức bồi dưỡng. Cụ thể:

+ Môn GDTC: Thầy Nguyễn Văn Chiến; thầy Trần Đăng Vinh

+ Nghệ thuật: Thầy Nguyễn Đức Thảo+ cô Nguyễn Vũ Tuyền.

+ Các môn văn hóa:

STT	Môn học	Giáo viên dạy khối 8	Giáo viên dạy khối 9	Ghi chú
1.	Toán	Nguyễn Văn Tiến Phúc	Mai Văn Dũng Lê Thị Mỹ Tiên	
2.	Ngữ văn	Đào Thị Mỹ Hạnh	Phạm Thị Hằng Nga Nguyễn Thị Mai Tâm	
3.	Tiếng Anh	Phạm Thị Yên Phương	Trần Thị Minh Châu Trương Thị Thu Sang	
4.	KHTN	-Nguyễn Thị Nhất -Lê Thị Bảo Quyên	-Huỳnh Thị Thúy Diễm (môn Sinh) -Lê Thị Thanh Thủy + Lê Thị Kim (môn Lý) -Lê Thị Hải Hòa +Lê Thị Bảo Quyên (môn Hóa)	
5.	Tin	Nguyễn Huỳnh Đức	Nguyễn Huỳnh Đức	
6.	LS-ĐL		-Huỳnh Thị Kim Cương (môn Sử) -Huỳnh Thị Kim Ngân (môn Địa)	

b) Công tác phụ đạo học sinh yếu

Ngay từ tuần đầu của năm học, chỉ đạo giáo viên bộ môn tiến hành rà soát, kiểm tra và lập danh sách học sinh yếu.

Phân công giáo viên phụ đạo học sinh yếu (giáo viên dạy lớp nào chịu trách nhiệm giúp đỡ học sinh yếu, kém ở lớp đó) để nâng cao chất lượng đại trà, chủ yếu là hai môn Văn - Toán. Cụ thể:

Trong quá trình phụ đạo, chú ý rèn các kỹ năng và kiến thức cơ bản cho học sinh. Chú ý đặc điểm của từng đối tượng để có phương pháp giảng dạy cho phù hợp, hiệu quả.

Kết hợp chặt chẽ với Ban cha mẹ học sinh để kèm cặp các em, tránh hiện tượng học sinh tự ti, không đến lớp phụ đạo.

Theo dõi sát sao kết quả học tập của học sinh qua từng tháng, từng kỳ, đặc biệt là qua các kỳ kiểm tra chất lượng: khảo sát đầu năm, giữa kỳ I, cuối kỳ I, giữa kỳ II và cuối kỳ II.

Đặc biệt với đối tượng học sinh lớp 9, tích cực phụ đạo để các em có đủ kiến thức và năng lực dự xét tốt nghiệp THCS và dự thi tuyển sinh lớp 10 THPT.

c) Chỉ đạo, tổ chức có hiệu quả công tác ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

Tuyên truyền đến CBGV, phụ huynh và học sinh nhà trường về ý nghĩa và tầm quan trọng của kì thi vào lớp 10 THPT, xác định việc ôn tập thi là nhiệm vụ quan trọng nhằm mục đích nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Lựa chọn giáo viên có kinh nghiệm, vững tay nghề ôn tập cho học sinh lớp 9. Xây dựng kế hoạch ôn tập cụ thể cho giáo viên và học sinh; chủ động thực hiện linh hoạt chương trình; bố trí thời gian ôn tập thích hợp nhằm đảm bảo chỉ tiêu chất lượng đề ra. Tiến hành cho học sinh lớp 9 ôn tập 02 bộ môn: Toán, Ngữ Văn ngay từ đầu tháng 10/2025 với thời lượng 02 tiết/môn/tuần, đến tháng 3/2026 sẽ tiếp tục ôn tập khi có quyết định môn thi thứ ba.

- Giao giáo viên được phân công ôn tập biên soạn nội dung giảng dạy phù hợp với nội dung chương trình do Sở GDĐT ban hành, nội dung biên soạn được lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- Lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng chuyên môn theo dõi chặt chẽ quá trình ôn tập, có kế hoạch kiểm tra các lớp ôn tập.

Phân công giảng dạy

STT	Môn học	Giáo viên dạy	Ghi chú
1	Toán	Lê Thị Mỹ Tiên Mai Văn Dũng Võ Thị Bích Ngọc Nguyễn Văn Tiến Phúc	
2	Ngữ văn	Phạm Thị Hằng Nga Đào Thị Mỹ Hạnh	

2.5. Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi

- Trường xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức các Kỳ thi HSG, Hội thi Tài năng Tiếng Anh (OTE), VHHV, STEM, Violympic Toán, Violympic KHTN ... cấp trường để chọn những cá nhân xuất sắc nhất, đề tài chất lượng nhất tham gia thi cấp thành phố. Tinh thần đảm bảo nghiêm túc, đúng quy chế.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hoạt động chuyên môn khác do Sở GDĐT triển khai góp phần phát triển năng lực toàn diện cho học sinh.

- Tham gia đầy đủ và đạt kết quả tốt các kỳ thi dành cho CB, GV do Sở GDĐT tổ chức.

a) Đối với giáo viên

Tham gia đạt kết quả tốt các kỳ thi, cuộc thi, hội thi dành giáo viên do cấp trên tổ chức nhằm hỗ trợ, thúc đẩy, nâng cao chất lượng dạy học.

b) Đối với học sinh

Tổ chức các kỳ thi, hội thi từ cấp tổ đến cấp trường để tuyển chọn học sinh đúng năng lực. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức cụ thể, kịp thời và công tác tổ chức nghiêm túc để chọn lựa đối tượng tham gia dự thi cấp tỉnh đảm bảo số lượng, chất lượng, công bằng và hiệu quả; tránh hình thức;

Tham gia đầy đủ, có chất lượng cao các Hội thi, cuộc thi do cấp trên tổ chức.

2.6. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

-Tổ chức kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời, từng bước đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018 song song với việc tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị.

-Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được trang cấp; xây dựng quy chế, kế hoạch sử dụng trang thiết bị dạy học đảm bảo gắn rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc mượn trả, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên. Đối với các thiết bị đã hết hạn sử dụng hoặc hỏng không còn sử dụng, đề xuất thanh lý, tiêu hủy theo quy định. Đưa tiêu chí đánh giá công tác quản lý, bảo quản, sử dụng thiết bị giáo dục của lãnh đạo, giáo viên, nhân viên nhà trường vào đánh giá, xếp loại thi đua đối với tập thể, cá nhân giáo viên, nhân viên cuối năm học.

-Phát huy hết công suất, tần suất sử dụng thiết bị hiện có, không để tình trạng có thiết bị dạy học, giáo viên không sử dụng hoặc học sinh không được mượn để sử dụng. Khai thác, sử dụng triệt để màn hình ti vi, thiết bị thực hành, thí nghiệm và nguồn tài nguyên kho học liệu số (lưu ý: sử dụng các hình ảnh, tư liệu trên mạng Internet phải bảo đảm tính chính xác, hợp pháp). Hằng năm, tổ chuyên môn thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng tranh, ảnh, đồ dùng thiết bị được trang cấp; đề xuất, kiến nghị về chất lượng, nhu cầu các thiết bị dạy học thực hiện trong năm học.

-Phát huy vai trò của công tác Thư viện, tạo môi trường tốt nhất để lôi cuốn học sinh đến với thư viện, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực hoặc dành nguồn kinh phí thỏa đáng để duy trì thư viện đạt mức 2, mua thêm các đầu sách, trang bị vi tính để truy cập thông tin mạng phục vụ cho văn hóa đọc.

3. Tổ chức các hoạt động của đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn,... Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và sinh hoạt theo chủ đề.

Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên, các hoạt động có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội...

Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao.

Tăng cường lồng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường. (**Phụ lục 4**)

4. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh

a) Nội dung trọng tâm

- Tăng cường và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ... cho học sinh.

- Tổ chức đầy đủ, thường xuyên các hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, sinh hoạt chủ điểm, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể; các hoạt động Văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao, các hội thi, cuộc thi.

- Tổ chức các hoạt động chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, từ thiện, các hoạt động xã hội khác.

b) Hình thức tổ chức

- Tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn,... Tổ chức trực tiếp hoặc trực tuyến, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động.

- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và sinh hoạt theo chủ đề như:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường: chào cờ đầu tuần, các hội thi, các buổi lễ phát động, các ngày kỷ niệm, các buổi giao lưu tập thể, các phong trào thi đua của toàn trường...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp hàng tuần, sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình của nhà trường), các hoạt động chung của lớp (tham quan, dã ngoại, thi đua giữa các tổ, ..)

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên, các hoạt động có tính

chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao như: Hội khoẻ phù đồng các cấp, Văn nghệ Mừng Đảng - Mừng Xuân.

- Tăng cường lòng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: Học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông, trang bị các kỹ năng sống cần thiết cho HS thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường và học sinh qua các diễn đàn trẻ em.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

- Tổ chức quán triệt các văn bản của các cấp về công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng được mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để tăng tỷ lệ học sinh tham gia các chương trình đào tạo nghề sau THCS

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại học lực của học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn hướng đi sau THCS.

6. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

- Tổ chức triển khai các nội dung kỹ năng số cơ bản như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Mua sắm trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Bảo vệ mình trên không gian mạng; Sử dụng các nền tảng số khác... Với hình thức lồng ghép, tích hợp trong chương trình ngoại khoá hoặc các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục khác như: Tiết sinh hoạt lớp, chào cờ và nội dung sinh hoạt lớp thuộc chương trình hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp.

- Nhà trường yêu cầu học sinh ký cam kết thực hiện nội quy, quy tắc ứng xử trên mạng xã hội, tuyên truyền, khuyến khích học sinh có hành vi, ứng xử văn minh trên môi trường số.

- Tổ chức các chương trình chia sẻ kiến thức, kỹ năng cho học sinh khi tham gia mạng xã hội như: Hướng dẫn học sinh hiểu rõ trách nhiệm của mình trong việc duy trì môi trường mạng xã hội an toàn và tích cực; chọn lọc những nội dung hữu ích phục vụ học tập và đời sống; kiểm soát nội dung mình chia sẻ,

đảm bảo không lan truyền thông tin sai lệch và luôn kiểm chứng thông tin từ các nguồn đáng tin cậy... Triển khai chương trình “Bình dân học vụ số” học sinh hình thành và phát triển các kỹ năng nhận diện, xử lý, làm chủ thông tin trên không gian mạng; chủ động sàng lọc, nhận diện được các thông tin xấu, độc và tiếp nhận thông tin tích cực.

- Triển khai sử dụng tốt các phần mềm trong quản lý cán bộ, quản lý điểm, các phần mềm chuyên ngành, phổ cập giáo dục, kiểm định chất lượng, các phần mềm kế toán và quản lý tài chính tài sản, thanh toán không dùng tiền mặt; phần mềm soạn giảng...

- Thực hiện Hồ sơ sổ sách điện tử thông qua phần mềm Vnedu như: KHGD cá nhân, KHGD tổ chuyên môn; kế hoạch bài dạy, sổ chủ nhiệm, học bạ điện tử, sổ điểm điện tử,...

- Sử dụng google sheest trong việc trao nhận thông tin, báo cáo từ CBGV-NV trong quá trình thực hiện công việc.

- Thực hiện triển khai Học bạ số toàn cấp. Nâng cao hiệu quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính liên quan đến học bạ trên môi trường số; tăng cường hiệu quả quản lý, giảm áp lực cho giáo viên và cán bộ quản lý về hồ sơ, sổ sách; tiết kiệm chi phí và thuận tiện, minh bạch, hiệu quả trong thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn và đáp ứng các nhu cầu của xã hội, tổ chức, cá nhân trong việc xác thực thông tin liên quan đến học bạ.

7. Công tác tư vấn cho học sinh

(Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT về hướng dẫn vị trí việc làm)

- Thành lập Tổ Tư vấn, hỗ trợ học sinh của nhà trường; quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp, chỉ đạo và xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Tổ chức khảo sát, xây dựng dữ liệu tâm lý ban đầu đối với học sinh đầu cấp học; phân loại, theo dõi, cập nhật thường xuyên đặc điểm, diễn biến tâm lý của học sinh.

- Xây dựng các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh và bố trí thành các bài giảng riêng hoặc lồng ghép trong các tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ. Tổ chức dạy tích hợp các nội dung tư vấn tâm lý cho học sinh trong các môn học chính khóa và hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, diễn đàn về các chủ đề liên quan đến nội dung cần tư vấn cho học sinh.

- Thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với cha mẹ học sinh về diễn biến tâm lý và các vấn đề cần tư vấn, hỗ trợ cho học sinh.

- Tư vấn, tham vấn riêng, tư vấn nhóm, trực tiếp tại phòng tư vấn; tư vấn trực tuyến qua mạng nội bộ, trang thông tin điện tử của nhà trường, email, mạng xã hội, điện thoại và các phương tiện thông tin truyền thông khác.

- Phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức các hoạt động tư vấn

tâm lý cho học sinh.

- Sơ kết, tổng kết, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp theo định kỳ từng năm học.

8. Công tác Giáo dục Quốc phòng-An ninh

Thực hiện Thông tư số 08/2024/TT-BGD ngày 15 tháng 05 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục Quốc phòng và An ninh trong trường tiểu học, THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Lồng ghép giáo dục Quốc phòng an ninh thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử; GDCC, Âm nhạc và Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương; tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn các nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

9. Xây dựng trường học hạnh phúc

- Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về Xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Tiếp tục củng cố kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng “Trường học hạnh phúc”; có kế hoạch triển khai xây dựng “Trường học hạnh phúc” một cách cụ thể, hiệu quả; gắn việc xây dựng “Trường học hạnh phúc” với công tác thi đua, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tăng cường thực hiện các hoạt động giáo dục nhận thức đối với CBQL, GV và HS về ý nghĩa của việc xây dựng “Trường học hạnh phúc” đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, hạnh phúc; đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tập trung xây dựng các điều kiện, triển khai thực hiện thực chất, sâu sát các tiêu chuẩn, tiêu chí về “Trường học hạnh phúc”;

- Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có kết quả, thành tích nổi bật, có ảnh hưởng tích cực trong hoạt động xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

10. Công tác Phổ cập giáo dục

- Làm tốt công tác tuyển sinh vào lớp 6 đảm bảo đầy đủ hồ sơ hợp lệ, đúng độ tuổi, phấn đấu tuyển 100% học sinh học hết chương trình tiểu học trên địa bàn được vào học lớp 6.

- Tích cực tham mưu với cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGDTHCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; phấn đấu giảm tỉ lệ học sinh bỏ học dưới 0,4%.

- Thực hiện tốt công tác PCGD THCS, phấn đấu tiếp tục duy trì phổ cập

THCS ở mức 3.

11. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường

- Thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện đúng và kịp thời chế độ chính sách nhà giáo, người lao động và chế độ cho học sinh; thực hiện thu chi, quyết toán theo đúng luật ngân sách.

- Thực hiện đảm bảo đúng các khoản thu theo Hướng dẫn tại Công văn số 2186/SGDDĐT-KHTC, ngày 29/8/2024 của Sở GDĐT tỉnh, cụ thể:

+ Đối với học phí năm học 2025-2026: không thu.

+ Thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập: Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ tiền đóng học phí theo đúng quy định tại Chương IV Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

+ Đối với các khoản thu khác: Thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản đảm bảo đúng quy định. Phân công và giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng tài sản phù hợp để nâng cao hiệu suất của tài sản, công cụ, dụng cụ trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao, kiểm kê đánh giá việc sử dụng tài sản, tài chính quy định.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, tăng cường kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách; công tác tài chính của kế toán, thủ quỹ...

- Triển khai kế hoạch số 51/KH-SGDĐT ngày 03/9/2019 về thực hiện Chỉ thị 10/CTTTg, ngày 22/4/2019 tăng cường xử lý, ngăn chặn những nhiễu gây phiền hà cho dân.

- Tích cực tuyên truyền cho cha mẹ học sinh về mục đích, lợi ích của việc thanh toán không dùng tiền mặt trong nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý tài chính, tài sản, thanh toán trực tuyến.

12. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định

- Tổ chức hội nghị cho CBGV học tập các văn bản Quy định về dạy thêm học thêm: Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GDĐT về

việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm.

- CBGV tham gia ký cam kết thực hiện đúng các quy định, không dạy thêm trái quy định; báo cáo với hiệu trưởng về việc dạy thêm ngoài nhà trường.

- Tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy trình ra đề kiểm tra định kỳ (ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kỳ), chấm sửa trả bài công khai minh bạch. Tổ chức nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp năng lực học sinh.

- Sử dụng nhiều kênh thông tin, phương tiện để tiếp nhận ý kiến phản ánh về dạy thêm học thêm từ đó có biện pháp xử lý kịp thời.

- Tham mưu phối hợp với chính quyền, các ban ngành, đoàn thể địa phương để quản lý hoạt động dạy thêm học thêm theo quy định.

13. Công tác kiểm tra nội bộ

- Xây dựng kế hoạch và thành lập ban Kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025-2026, thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025-2026;

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, thực hiện điều chỉnh chương trình giáo dục hiện hành, việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; kiểm tra việc soạn giảng.

- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, hoạt động tổ chuyên môn; tổ chức dạy học, giáo dục; công tác đảm bảo vệ sinh, an toàn trường học.

- Kiểm tra công tác quản lí tài chính, tài sản; thực hiện quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT; thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT.

- Nêu cao chất lượng và hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ. Kiểm tra phải khách quan, chính xác; đánh giá xếp loại đúng mức độ, đúng thực chất trong mối tương quan nội bộ và sự phát triển của từng cá nhân, làm cơ sở để đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức đồng thời phục vụ cho công tác thi đua khen thưởng vào cuối mỗi năm học.

- Ban kiểm tra nội thực hiện công khai đúng quy định cho người được kiểm tra biết được kết quả kiểm tra.

- Phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, đẩy mạnh kiểm tra và tham mưu cho Hiệu trưởng và Chủ tịch công đoàn giải quyết những bất đồng nội bộ, thực hiện đối thoại trong nội bộ nhà trường, không để tình trạng đơn thư, khiếu nại vượt cấp trái với quy định.

- Đảm bảo 100% giáo viên; tổ chuyên môn và các bộ phận văn thư, thư viện - thiết bị, kế toán đều được kiểm tra.

14. Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng, chống dịch bệnh trong trường học

Duy trì tốt hòm thư phát giác.

Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường và cơ quan công an trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học. Tổ chức cho học sinh ký cam kết ATGT, không sử dụng, tàng trữ, mua bán vận chuyển ma túy và các vật liệu cháy nổ.

Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, tuyên truyền giáo dục và phối hợp ngăn chặn hiệu quả tình trạng học sinh đánh nhau ở trong và ngoài trường học. Chủ động đề xuất và thực hiện các giải pháp xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong trường học.

Phát huy có hiệu quả hệ thống camera an ninh góp phần đảm bảo an ninh trường học.

Tổ chức các hoạt động giáo dục pháp luật, tuyên truyền phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, đặc biệt là thời gian đầu năm học, sau kỳ nghỉ tết.

Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường;

Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

15. Xây dựng/sửa đổi và thực hiện quy chế dân chủ (Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập)

- Phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, viên chức quản lý, người lao động và người học; nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng; tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của cơ sở giáo dục, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng GDĐT; phòng chống các hành vi tiêu cực.

- Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, chấp hành nguyên tắc “tập trung dân chủ”, phát huy vai trò của Hội đồng trường; dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, viên chức quản lý, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ sở giáo dục.

- Không được có hành vi lợi dụng dân chủ hoặc xâm phạm quyền dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

16. Công khai các nội dung theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT

- Minh bạch các thông tin có liên quan của cơ sở giáo dục để nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục.

- Tăng cường trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục.
- Việc thực hiện công khai bảo đảm đúng các quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT và các quy định của pháp luật liên quan.
- Thông tin công khai bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận.

17. Công tác phòng chống tham nhũng (Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ)

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ; tích cực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí... từng bước loại bỏ dần các điều kiện, cơ hội phát sinh tham nhũng, tiêu cực; góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị, trường học trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để phòng, chống tham nhũng trong trường học.

- Viên chức, người lao động phải dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, gương mẫu, đi đầu và nâng cao trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, nêu cao trách nhiệm của bản thân, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật; nâng cao trách nhiệm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành cơ quan, đơn vị theo chức trách, nhiệm vụ được giao; có thái độ công tâm, khách quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, chống lãng phí, giáo dục liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, không tiêu cực trong đội ngũ viên chức, người lao động và học sinh.

18. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục và hoàn thiện việc thu thập hồ sơ minh chứng, phân tích hồ sơ minh chứng để viết báo cáo tự đánh giá từng tiêu chí.

- Xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng để duy trì, củng cố các tiêu chí đã đạt, nâng cao chất lượng các tiêu chí chưa đạt.

- Tham mưu kịp thời với các cấp để xây dựng CSVC, trang thiết bị cần thiết đáp ứng việc nâng cao chất lượng dạy học cũng như yêu cầu về công tác KĐCLGD và trường chuẩn QG.

19. Công tác phối hợp trong giáo dục

a) Đối với nhà trường

Triển khai thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học, các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành, thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng ủy về phát triển sự nghiệp giáo dục tại địa phương.

Đảm bảo không ngừng nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục, không để xảy ra các hiện tượng tiêu cực trong nhà trường, thường xuyên cải tiến đổi mới công tác giáo dục, tổ chức giáo dục tốt đạo đức lối sống cho học sinh, ngăn chặn không để học sinh vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội. Kịp thời thông tin đến CMHS, các đoàn thể xã hội những khó khăn vướng mắc của nhà trường trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ để cùng tháo gỡ, thông tin kịp thời các vấn đề liên quan đến học sinh cho CMHS biết để cùng phối hợp giáo dục, kịp thời báo cáo khi có học sinh bỏ học để phối hợp vận động.

Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong đội ngũ về chủ trương thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, giáo dục đoàn viên thực hiện tốt các qui tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường, pháp lệnh CCVC; qui chế dân chủ cơ sở; thực hiện chủ đề năm học, các nhiệm vụ trong tâm của Ngành, địa phương trên lĩnh vực giáo dục.

b) Liên Đội TNTP Hồ Chí Minh

Trực tiếp tổ chức quản lý nề nếp sinh hoạt, học tập của học sinh; thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục ý thức pháp luật, phòng tránh tệ nạn xã hội; tổ chức tốt các phong trào thi đua, các hoạt động TN-HN để thu hút học sinh vui chơi lành mạnh, bổ ích, qua đó giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh góp phần ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng. Tổ chức cho học sinh tham gia vệ sinh môi trường, chăm sóc Nghĩa trang Liệt sỹ xã Hiệp Thuận, Nghĩa trang Liệt sỹ thị trấn Tân Bình; tổ chức xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch đẹp. Phát động và triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động của toàn ngành trong học sinh, phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, an toàn, hạnh phúc” ... Kịp thời tham mưu đề xuất với lãnh đạo nhà trường các giải pháp giáo dục toàn diện HS. Triển khai chỉ đạo thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Nhà trường - Giáo viên - CMHS và các lực lượng xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

c) Chi hội khuyến học trường

Tổ chức hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học khá giỏi, khen thưởng các học sinh có thành tích cao trong học tập và rèn luyện.

d) Chi hội Chữ thập đỏ trường

Vận động các nhà hảo tâm, các nguồn tài trợ để hỗ trợ, tạo điều kiện giúp đỡ kịp thời cho các em học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

Tổ chức hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong tập.

Phối hợp với Hội Chữ thập đỏ các cấp trong phong trào chăm sóc sức khỏe CC-VC, HS, trong những lúc gặp hoạn nạn xảy ra.

e) Ban đại diện CMHS trường

Có trách nhiệm phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh, quản lý tốt việc học tập, sinh hoạt của học sinh ở nhà, thường xuyên liên hệ phối hợp với nhà trường, giáo viên nhất là giáo viên chủ nhiệm để nắm bắt các thông tin của học sinh, phối hợp giáo dục có hiệu quả. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho

con em được tham gia sinh hoạt, học tập đầy đủ, không để con em bỏ học giữa chừng. Phối hợp tốt với nhà trường trong công tác vận động học sinh ra lớp...; tuyên truyền trong CMHS những chủ trương lớn của Ngành về đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện chủ đề, nhiệm vụ năm học và các cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thực hiện tốt các qui tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường và tham gia thực hiện có hiệu quả phong trào “Xây dựng trường học hạnh phúc”...

g) Hội Liên hiệp Phụ nữ, hội Nông dân, hội Cựu chiến binh phường

Tham gia giáo dục hội đoàn viên của mình chăm lo cho việc học tập của con em, tham gia phối hợp vận động, giúp đỡ học sinh bỏ học ra lớp, tham gia tuyên truyền phát triển sự nghiệp giáo dục của địa phương cho hội đoàn viên của tổ chức mình, hỗ trợ các xuất học bổng tiếp sức đến trường giúp đỡ các em có hoàn cảnh khó khăn, duy trì và đẩy mạnh công tác chăm lo phát triển kinh tế và xây dựng tổ ấm gia đình để có điều kiện hỗ trợ cho việc học tập của con em.

Tham gia phối hợp giáo dục truyền thống cách mạng địa phương cho học sinh, tuyên truyền các chủ trương về xã hội hóa giáo dục.

h) Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường

Tham gia phối hợp giáo dục đạo đức học sinh, chăm lo, tổ chức các hoạt động Đội TNTP, tạo điều kiện cho học sinh vui học; Tham gia vận động học sinh ra lớp, huy động nguồn lực cộng đồng cho phát triển sự nghiệp giáo dục. Hỗ trợ tạo điều kiện cho HS tham gia chăm sóc tượng đài, NTLS, VSMT, giáo dục truyền thống cách mạng cho học sinh. Tham gia các hoạt động tập thể qui mô lớn tại trường.

i) Hội khuyến học phường

Vận động các nhà hảo tâm, các nguồn tài trợ để hỗ trợ, tạo điều kiện giúp đỡ kịp thời cho các em học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

Cùng tham gia vận động học sinh bỏ học ra lớp (nếu có).

Tổ chức hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học khá giỏi, khen thưởng các học sinh có thành tích cao trong học tập và rèn luyện.

k) Công an phường

Phối hợp, hỗ trợ nhà trường trong công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, luật ATGT giúp đỡ nhà trường trong công tác ngăn chặn các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường xâm nhập vào nhà trường, giúp xác minh các đối tượng trong độ tuổi phổ cập đi nơi khác.

m) Trạm Y tế phường

Phối hợp cùng nhà trường thường xuyên khám chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ cho học sinh. Không để dịch bệnh xảy ra trong nhà trường ảnh hưởng đến việc học.

20. Thực hiện công tác đổi mới quản lý giáo dục

- Triển khai thực hiện nghiêm túc việc nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; tổ chức cho cán bộ giáo viên ký cam kết nâng cao chất lượng giáo dục gắn với khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Có giải pháp nâng cao chất lượng học sinh vào lớp 10; công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, giáo dục STEM; công tác quản lý sử dụng thiết bị dạy học.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường, thực hiện hồ sơ điện tử.

- Chỉ đạo giáo viên khai thác thông tin, tư liệu trên mạng Internet, tự xây dựng bài giảng và các phần mềm giảng dạy bộ môn. Phát động thi đua, các cuộc thi cho giáo viên xây dựng bài giảng điện tử nhằm xây dựng kho học liệu điện tử; Khai thác triệt để phần mềm ra đề kiểm tra.

- Khai thác ứng dụng có hiệu quả trang web nhà trường, trang Facebook nhà trường để thực hiện công tác truyền thông. Đẩy mạnh sử dụng luân chuyển văn bản, thông báo qua kênh điều hành nội bộ nhà trường.

- Tổ chức các chuyên đề trong tổ, nhóm chuyên môn để đổi mới phương pháp giảng dạy có sử dụng phương tiện CNTT để nâng cao chất lượng bài giảng.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý như chương trình quản lý nhân sự, phần mềm quản lý điểm, phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm kiểm định chất lượng, phần mềm chia TKB, phần mềm thu hộ các loại bảo hiểm không dùng tiền mặt, phần mềm tra soát hóa đơn đầu vào, phần mềm ra đề kiểm tra,...

21. Công tác thi đua, khen thưởng

Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giáo dục của nhà trường; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến; nâng cao chất lượng công tác xét duyệt, thẩm định hồ sơ khen thưởng, đảm bảo khen thưởng kịp thời, công khai và minh bạch các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao.

Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam; tham gia các phong trào thi đua của thành phố,...

Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân

a) Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức rà soát số lượng, chất lượng đội ngũ; cơ sở vật chất; đồ dùng thiết bị dạy học của đơn vị, lập báo cáo và tham mưu với Phòng giáo dục, UBND Tp có kế hoạch bố trí giáo viên, nhân viên còn thiếu theo nhu cầu vị trí việc làm; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm, trang bị đồ dùng - thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện tốt nhất cho nhà trường.

- Tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc, khoa học và đồng bộ các nhiệm vụ giáo dục ngay từ đầu năm học 2025-2026, kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của năm học; phân công nhiệm vụ hợp lý cho cán bộ, giáo viên; Khuyến khích giáo viên tự học nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt cần phải nghiên cứu để sử dụng thành thạo và có hiệu quả các trang thiết bị công nghệ dạy học hiện đại.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp và phối hợp tốt với các ban ngành, đoàn thể.

- Phối hợp với Cha mẹ học sinh triển khai Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh đến CMHS để mọi người nắm rõ yêu cầu và có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

b) Đối với Phó hiệu trưởng

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động NGLL; kế hoạch BDHS năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Trung học.

- Phân công lao động dọn vệ sinh trường lớp, bố trí hợp lý khu vực vệ sinh cho từng lớp; theo dõi, quản lý cơ sở vật chất của nhà trường, kịp thời tham mưu với Hiệu trưởng để bổ sung, sửa chữa, đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường.

- Phối hợp với Tổng phụ trách để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục của nhà trường.

1.3. Đối với đoàn thể và các tổ chức khác

- Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng nhà trường các nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Vận động đoàn viên giáo viên, học sinh nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện.



1.4. Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ; tổ chức phân công hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ, các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, hỗ trợ sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học. Đề xuất các giải pháp, tham mưu cho Lãnh đạo trường nâng cao chất lượng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường...

- Linh hoạt trong việc điều chỉnh thời gian tập trung ôn luyện, bồi dưỡng các đội tuyển HSG dự thi cấp tỉnh.

- Kiểm tra đánh giá, xếp loại, rút kinh nghiệm các hoạt động của tổ bộ môn. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ. Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, các quy định của ngành; động viên CBGVNV hưởng ứng các phong trào thi đua, thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

- Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo với Lãnh đạo về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ, của giáo viên. Xây dựng các kế hoạch, báo cáo về các nội dung được phân công phụ trách.

- Xây dựng tổ đoàn kết thống nhất trong ý chí và hành động. Quan tâm và hỗ trợ đồng nghiệp để thực hiện tốt nhiệm vụ đã đề ra.

- Bám sát kế hoạch giáo dục năm học và chủ đề năm học để thực triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và tình hình học sinh.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu cho BGH nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Xây dựng các kế hoạch chào cờ đầu tuần; phối hợp với Ban hoạt động ngoài giờ lên lớp xây dựng và triển khai kịp thời các hoạt động trải nghiệm, HĐGDNGLL.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

- Triển khai cụ thể các đợt thi đua trong mỗi năm học, sau mỗi đợt tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời.

1.6. Đối với giáo viên

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của cá nhân, kế hoạch chủ nhiệm (nếu có). Chịu trách nhiệm về các nội dung công việc theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- GVCN phối hợp với Đoàn, Đội, tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn và phụ huynh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh. Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh, kịp thời báo cáo lên nhà trường các vấn đề vượt thẩm quyền xử lý để từng bước tháo gỡ và có biện pháp giáo dục phù hợp.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; tham gia đầy đủ các buổi tập

huấn, sinh hoạt chuyên đề do các cấp tổ chức; tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ. Tích cực tham gia các Hội thi do các cấp tổ chức; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định được phân công;

- Chủ động xây dựng đề kiểm tra, đánh giá định kì học sinh theo theo cấu trúc mới.

1.7. Đối với nhân viên Thư viện-Thiết bị

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện. Tổ chức tốt các hoạt động khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Thực hiện nghiêm giờ giấc, lễ lối, nề nếp làm việc.

- Phối hợp với các bộ phận khác trong nhà trường để thực hiện đảm bảo có hiệu quả các nhiệm vụ trong năm học.

- Quản lý tốt tài sản và các thiết bị của nhà trường. Mua sắm bổ sung sách, tài liệu tham khảo, thiết bị đồ dùng dạy học theo quy định từ các bộ phận đề xuất. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách dành cho CB-GV-NV và học sinh.

- Văn phòng nhà trường thực hiện công tác theo quy định; tham mưu BGH trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo, kiểm tra đôn đốc các nội dung công việc theo chức trách nhiệm vụ được giao.

- Bộ phận CNTT tích cực cập nhật các thông tin chính xác trên CSDL ngành, nghiên cứu, tìm hiểu và khai thác hiệu quả các hệ phần mềm để hỗ trợ công tác dạy và học trong nhà trường. Tích cực thực hiện công tác truyền thông, đưa tin, bài, video,... về các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiến hành sắp xếp hợp lí các chuyên mục, nội dung trang web; kịp thời đưa các thông tin theo quy định lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ an toàn trường học, bảo vệ tài sản nhà trường. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để giáo dục học sinh.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

- Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với ban đại diện CMHS, các tổ chức đoàn thể tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

3. Công tác kiểm tra, giám sát; rà soát, điều chỉnh

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng trường THCS.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua việc kiểm tra hồ sơ, dự giờ thăm lớp,...

- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, Ban giám hiệu.

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Tổ trưởng chuyên môn định kì báo cáo về tình hình của tổ trong đợt giáo ban đầu tháng; có ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời các công việc liên quan đến hoạt động dạy học trong trường.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường THCS Nguyễn Du, các bộ phận trong nhà trường căn cứ để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND phường Hội An Đông (b/c);
- CB-GV-NV của nhà trường (thực hiện);
- Ban đại diện CMHS trường;
- Công khai trên website trường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Bích Trâm

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Bích Trâm

**HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM CỦA NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025-2026**

Thời gian	Nội dung hoạt động	Thực hiện
Tháng 8/2025	Tham gia tập huấn chuyên môn hè	CBQL, GV
	Tham gia tập huấn dự án “Công dân xanh – Thành phố lành mạnh”	CBQL, GV, HS
	Tham gia Lớp Bồi dưỡng chính trị hè 2025	CBQL, GV
	Tham gia Hội nghị Tổng kết năm học 2024-2025 và triển khai nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026 do Sở GDĐT tổ chức	HT
	Tham gia tập huấn GDQPAN; lồng ghép nội dung GDQPAN do sở GDĐT tổ chức	CBQL, GV
	Chuẩn bị các điều kiện tổ chức dạy học năm học 2025-2026	BGH
	Hoàn thành và ban hành kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026	CBQL, GV
	Tổ chức tựu trường năm học 2025-2026	Toàn trường
Tháng 9/2025	Khai giảng năm học mới 2025-2026	Toàn trường
	Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ CM, GV, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đầu năm học	BGH
	Tổ chức bồi dưỡng HSG khối 8,9	GVBD
	Tổ chức dạy phụ đạo cho học sinh xếp loại Chưa đạt	GV
	Hội nghị đầu năm	CBGVNV
	Tổ chức ôn thi vào lớp 10 THPT công lập 2 môn Toán, Ngữ văn	GV ôn thi
Tháng 10/2025	Sở GDĐT kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch giáo dục của đơn vị (từ tháng 10/2025 đến tháng 5/2026)	
	Kiểm tra giữa HKI năm học 2025-2026, dự kiến tuần thứ 8-9	Toàn trường

Thời gian	Nội dung hoạt động	Thực hiện
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB
	Tổ chức Hội thi hùng biện câu chuyện đạo đức và pháp luật cấp trường (có kế hoạch riêng)	Liên Đội
	Tổ chức Hội thi “Đồ dùng dạy học tự làm” cấp trường (dự kiến)	Bộ phận chuyên môn
	Tổ chức HKPD cấp trường	Ban HĐNGLL, nhóm TD
	Kiểm tra dự giờ đột xuất công tác dạy và học	BGH
Tháng 11/2025	Sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS (lần 1)	CBQL, GV
	Tiếp tục kiểm tra giữa HKI	Toàn trường
	Tham gia Hội thi hùng biện câu chuyện đạo đức và pháp luật dành cho học sinh cấp THCS do Sở GDĐT tổ chức	Nhóm Ngữ văn
	Hội thi Olympic Tiếng Anh HSSV cấp TP năm học 2025-2026	Nhóm T. Anh
	Hội giảng 20/11	CBQL, GV
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB
	Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam	Ban HĐNGLL
	Khảo sát HSG 9 lần 1	BGH+GVBD
Tháng 12/2025	Sở GDĐT kiểm tra công tác phổ cập giáo dục THCS ở các xã/phường	
	Kiểm tra cuối kì I năm học 2025-2026	Toàn trường
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB
	Kiểm tra dự giờ đột xuất công tác dạy và học	BGH
	Báo cáo sơ kết HKI năm học 2025-2026	BGH, TTCM
	Tham gia HKPD cấp TP	Nhóm TD

Thời gian	Nội dung hoạt động	Thực hiện
Tháng 01/2026	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB
	Khảo sát HSG 9 lần 2 và chọn đội tuyển dự thi cấp TP	BGH+GVBD
Tháng 02/2026	Sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS (lần 2)	CBQL, GV
	Tham gia HKPD cấp TP (tiếp theo)	Nhóm TD
	Kiểm tra HSSS bộ phận thư viện, thiết bị	BGH
Tháng 03/2026	Tham gia thi HSG 9 cấp TP	HSG 9
	Kiểm tra giữa HKII năm học 2025-2026	Toàn trường
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB
	Triển lãm sản phẩm STEM cấp trường	Toàn trường
Tháng 04/2026	Tham gia Hội thi Tin học trẻ cấp TP	HS
	Kiểm tra cuối HKII năm học 2025-2026	Toàn trường
	Sở GDĐT kiểm tra trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025-2026	
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB
Tháng 05/2026	Tham gia Cuộc thi trưng bày sản phẩm dạy học STEM của học sinh cấp THCS năm học 2025-2026 do Sở GDĐT tổ chức	Tổ KHTN
	Báo cáo tổng kết năm học 2025-2026	BGH, TTCM
	Chuẩn bị các điều kiện xét và công nhận TNTHCS	CBQL, GV
Tháng 06/2026	Tham gia Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT	Học sinh lớp 9
	Tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2026-2027	Ban tuyển sinh
Tháng 7/2026	Tiếp tục tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2026-2027	Ban tuyển sinh
	Hoàn thành thi lại, xét lên lớp	Bộ phận CM
	Chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2026-2027; rà soát, tổng hợp tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị	CBQL, GV

Thời gian	Nội dung hoạt động	Thực hiện
Tháng 8/2026	trường học, sổ sách;	
	Cử cán bộ, giáo viên tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Sở GD&ĐT	BGH
	Tổ chức tựu trường, chuẩn bị điều kiện tổ chức Lễ khai giảng năm học 2026-2027	Toàn trường

Đối với khối lớp 7 HKI

MÔN/TUẦN	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Tuần 5	Tuần 6	Tuần 7	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 10	Tuần 11	Tuần 12	Tuần 13	Tuần 14	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 17	Tuần 18	Tổng thời lượng/ môn
Ngữ văn	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Toán	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Tiếng Anh	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
GDCD	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Lịch sử	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	27
Lịch sử và địa lý	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	27
Hóa	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Lý	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	29
Sinh tự nhiên	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	25
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDTG	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
CC+	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
SHL																			
TN	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
CD																			
GDDP	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết bắt buộc/ tuần	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	522

Đối với khối lớp 8 HKI

MÔN/TUẦN	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Tuần 5	Tuần 6	Tuần 7	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 10	Tuần 11	Tuần 12	Tuần 13	Tuần 14	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 17	Tuần 18	Tổng thời lượng/ môn
Ngữ văn	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Toán	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Tiếng Anh	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
GDCD	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Lịch sử	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	27
Lịch sử và địa lý	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	27
Hóa	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Lý	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	23
Sinh tự nhiên	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	31
Công nghệ	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	35
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
CC+	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
SHL																			
TN	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
CB																			
GDDP	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết bắt buộc/ tuần	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	29	539

Phụ lục 2
Tổ chức dạy học Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp
theo Chương trình GDPT 2018

I. Thời lượng thực hiện chương trình

- Thời lượng dành cho Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là 3 tiết/lớp/tuần.
- Thời lượng thực hiện các loại hoạt động có thể được phân bổ theo tỉ lệ như sau: Hoạt động hướng vào bản thân (40%); Hoạt động hướng đến xã hội (25%); Hoạt động hướng đến tự nhiên (15%); Hoạt động hướng nghiệp (20%).
- Thời lượng thực hiện giữa các chủ đề có thể điều chỉnh cho phù hợp theo thực tế lớp học.

II. Phân công giáo viên giảng dạy

STT	Họ và tên GV	Lớp	Nội dung	Số tiết giảng dạy
01	Nguyễn Văn Tiến Phúc	6/1	SHDC, SHL	1 tiết
02	Phạm Linh Vy	6/1	SHL	1 tiết
03	Doãn Thị Tý	6/2	SHDC,SHL	2 tiết
04	Mai Thị Thạch Thảo	6/3	SHDC, SHL	2 tiết
05	Trần Thị Tường Vy	6/4	SHDC, SHL	2 tiết
06	Phạm Thị Ngân Hoa	7/1	SHDC, SHL	2 tiết
07	Trương Thị Thu Sang	7/2	SHDC	1 tiết
08	Văn Thị Nga	7/2	SHL	1 tiết
09	Nguyễn Thị Nhất	7/3	SHDC, SHL	2 tiết
10	Huỳnh Thị Thúy Diễm	7/4	SHDC, SHL	2 tiết
11	Trần Thị Nhung	7/5	SHL	1 tiết
12	Phan Thị Trang	7/5	SHDC	1 tiết
13	Lê Thị Hải Hòa	8/1	SHL	1 tiết
14	Nguyễn Huỳnh Đức	8/1	SHDC	1 tiết
15	Trần Thị Thanh Thanh	8/2	SHDC, SHL	2 tiết
16	Lâm Thị Hải Lý	8/3	SHL	1 tiết
17	Văn Thanh Phúc	8/3	SHDC	1 tiết
18	Phạm Thị Yến Phương	8/4	SHDC, SHL	2 tiết
19	Huỳnh Thị Kim Cương	8/5	SHDC, SHL	2 tiết
20	Mai Văn Dũng	9/1	SHL	1 tiết
21	Phạm Thị Hằng Nga	9/1	SHDC	1 tiết
22	Nguyễn Thị Mai Tâm	9/2	SHL	1 tiết
23	Đào Thị Mỹ Hạnh	9/2	SHDC	1 tiết
24	Lê Thị Thanh Thủy	9/3	SHL	1 tiết

25	Lê Thị Bảo Quyên	9/3	SHDC	1 tiết
26	Huỳnh Thị Kim Ngân	9/4	SHDC, SHL	2 tiết
27	Lê Thị Kim	9/5	SHDC, SHL	2 tiết

III. Kế hoạch dạy học

- Đối với nội dung sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp đưa vào Thời khóa biểu.
- Đối với nội dung Giáo dục chủ đề sẽ tiến hành dạy học theo chủ đề và cụ thể như sau:

* Khối 6:

TT	Chủ đề	Giáo viên giảng dạy	Dự kiến thời gian giảng dạy	Địa điểm
1	Chủ đề 1: Em với nhà trường	Trần Thị Tường Vy	Tuần 02	Nhà đa năng
2	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	Phạm Linh Vy	Tuần 06	Nhà đa năng
3	Kiểm tra giữa HKI	GVCN các lớp	Tuần 08	Lớp học
4	Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân	Doãn Thị Tý	Tuần 11	Nhà đa năng
5	Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 14	Nhà đa năng
6	Kiểm tra HKI	GVCN các lớp	Tuần 15	Lớp học
7	Chủ đề 5: Em với gia đình	Trần Thị Tường Vy	Tuần 19	Nhà đa năng
8	Chủ đề 6: Em với cộng đồng	Trần Thị Tường Vy	Tuần 24	Nhà đa năng
9	Kiểm tra giữa HKII	GVCN các lớp	Tuần 26	Lớp học
10	Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường	Doãn Thị Tý	Tuần 30	Nhà đa năng
11	Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 32	Nhà đa năng
12	Kiểm tra HKII	GVCN các lớp	Tuần 33	Lớp học
13	Chủ đề 9: Hiểu bản thân- chọn đúng nghề	Trần Thị Tường Vy	Tuần 35	Nhà đa năng

* Khối 7

TT	Chủ đề	Giáo viên giảng dạy	Dự kiến thời gian giảng dạy	Địa điểm
1	Chủ đề 1: Em với nhà trường	Phạm Thị Ngân Hoa	Tuần 03	Hội trường
2	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	Huỳnh Thị Thúy Diễm	Tuần 05	Hội trường
3	Kiểm tra giữa HKI	GVCN các lớp	Tuần 08	Lớp học
4	Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân	Trần Thị Tường Vy	Tuần 11	Hội trường
5	Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân	Huỳnh Thị Thúy Diễm	Tuần 14	Hội trường
6	Kiểm tra HKI	GVCN các lớp	Tuần 15	Lớp học
7	Chủ đề 5: Em với gia đình	Văn Thanh Phúc	Tuần 19	Hội trường
8	Chủ đề 6: Em với cộng đồng	Huỳnh Thị Thúy Diễm	Tuần 24	Hội trường
9	Kiểm tra giữa HKII	GVCN các lớp	Tuần 26	Lớp học
10	Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường	Trần Thị Tường Vy	Tuần 30	Hội trường
11	Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp	Phạm Thị Ngân Hoa	Tuần 32	Hội trường
12	Kiểm tra HKII	GVCN các lớp	Tuần 33	Lớp học
13	Chủ đề 9: Hiểu bản thân- chọn đúng nghề	Huỳnh Thị Thúy Diễm	Tuần 35	Hội trường

* Khối 8

TT	Chủ đề	Giáo viên giảng dạy	Dự kiến thời gian giảng dạy	Địa điểm
1	Chủ đề 1: Em với nhà trường	Phạm Thị Ngân Hoa	Tuần 03	Nhà đa năng
2	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	Huỳnh Thị Kim Cương	Tuần 05	Nhà đa năng
3	Kiểm tra giữa HKI	GVCN các lớp	Tuần 08	Lớp học
4	Chủ đề 3:	Phạm Thị Yến Phương	Tuần 12	Nhà đa

	Trách nhiệm với bản thân			năng
5	Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân	Huỳnh Thị Kim Cương	Tuần 13	Nhà đa năng
6	Kiểm tra HKI	GVCN các lớp	Tuần 15	Lớp học
7	Chủ đề 5: Em với gia đình	Phạm Thị Ngân Hoa	Tuần 19	Nhà đa năng
8	Chủ đề 6: Em với cộng đồng	Huỳnh Thị Kim Cương	Tuần 24	Nhà đa năng
9	Kiểm tra giữa HKII	GVCN các lớp	Tuần 26	Lớp học
10	Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường	Phạm Thị Yến Phương	Tuần 29	Nhà đa năng
11	Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp	Huỳnh Thị Kim Cương	Tuần 31	Nhà đa năng
12	Kiểm tra HKII	GVCN các lớp	Tuần 33	Lớp học
13	Chủ đề 9: Hiểu bản thân- chọn đúng nghề	Phạm Thị Ngân Hoa	Tuần 34	Nhà đa năng

* **Khối 9**

TT	Chủ đề	Giáo viên giảng dạy	Dự kiến thời gian giảng dạy	Địa điểm
1	Chủ đề 1: Em với nhà trường	Nguyễn Thị Mai Tâm	Tuần 02	Hội trường
2	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 06	Hội trường
3	Kiểm tra giữa HKI	GVCN các lớp	Tuần 08	Lớp học
4	Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân	Lê Thị Thanh Thủy	Tuần 11	Hội trường
5	Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân	Văn Thanh Phúc	Tuần 14	Hội trường
6	Kiểm tra HKI	GVCN các lớp	Tuần 15	Lớp học
7	Chủ đề 5: Em với gia đình	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 19	Hội trường
8	Chủ đề 6: Em với cộng đồng	Lê Thị Thanh Thủy	Tuần 24	Hội trường

9	Kiểm tra giữa HKII	GVCN các lớp	Tuần 26	Lớp học
10	Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường	Văn Thanh Phúc	Tuần 30	Hội trường
11	Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp	Trần Thị Tường Vy	Tuần 32	Hội trường
12	Kiểm tra HKII	GVCN các lớp	Tuần 33	Lớp học
13	Chủ đề 9: Hiểu bản thân- chọn đúng nghề	Trần Thị Tường Vy	Tuần 35	Hội trường

IV. Kiểm tra, đánh giá

- Đánh giá bằng nhận xét đối với môn HĐTN, HN. Kết quả học tập được đánh giá theo 02 mức: Đạt, Chưa đạt.

- Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi – đáp, viết, thuyết trình, thực hành, sản phẩm học tập. Mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn 02 lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học.

- Đánh giá định kì: 01 lần đánh giá giữa kì và 01 lần đánh giá cuối kì.

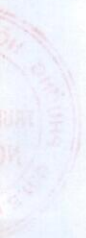
- Nội dung kiểm tra, đánh giá: Bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Đối với kiểm tra thường xuyên: giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó.

- Đối với kiểm tra định kì, nội dung kiểm tra là nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên dạy các chủ đề đó cùng thảo luận xây dựng ma trận và tham gia ra đề theo ma trận đã thống nhất.

- Phân công GVCN chịu trách nhiệm vào sổ điểm trên Vnedu.





Phụ lục 3
Tổ chức dạy học Nội dung giáo dục của địa phương
theo Chương trình GDPT 2018

1. Tổ chức dạy học

- Tổ chức dạy học **trái buổi theo TKB**
- Nội dung giáo dục địa phương thực hiện với thời lượng 35 tiết/ năm học, bao gồm 31 tiết thực dạy và 04 tiết kiểm tra, đánh giá, cụ thể như sau:

* **Khối 6:**

TT	Chủ đề	Số tiết	Giáo viên giảng dạy	Dự kiến thời gian giảng dạy	Địa điểm
1	Chủ đề 1: Quảng Nam – Từ nguồn gốc đến thế kỷ X	5	Huỳnh Thị Kim Cương	Tuần 03	Nhà đa năng
2	Chủ đề 2: Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên tỉnh Quảng Nam	5	Doãn Thị Tý	Tuần 06	Nhà đa năng
3	Chủ đề 3: Di sản văn hóa vật thể ở Tỉnh Quảng Nam	5	Doãn Thị Tý	Tuần 11	Nhà đa năng
4	Chủ đề 4: Làng nghề truyền thống ở Quảng Nam	5	Doãn Thị Tý	Tuần 19	Nhà đa năng
5	Chủ đề 5: Nếp sống văn hóa, văn minh ở Tỉnh Quảng Nam	4	Doãn Thị Tý	Tuần 24	Nhà đa năng
6	Chủ đề 6: Hoạt động đền ơn đáp nghĩa trên địa bàn tỉnh Quảng Nam	5	Doãn Thị Tý	Tuần 30	Nhà đa năng
7	<i>Ôn tập cuối kì 1</i>	1	Doãn Thị Tý	Tuần 16	Nhà đa năng
8	<i>Ôn tập cuối kì 2</i>	1	Doãn Thị Tý	Tuần 32	Nhà đa năng
9	<i>Kiểm tra giữa kì 1</i>	1	Doãn Thị Tý	Tuần 9	Nhà đa năng
10	<i>Kiểm tra cuối kì 1</i>	1	Doãn Thị Tý	Tuần 17	Nhà đa năng
11	<i>Kiểm tra giữa kì 2</i>	1	Doãn Thị Tý	Tuần 26	Nhà đa năng
12	<i>Kiểm tra cuối kì 1</i>	1	Phạm Thị Ngân Hoa	Tuần 33	Nhà đa năng

* Phân công nhập điểm trên Vnedu: Cô Doãn Thị Tý

* Khối 7:

TT	Chủ đề	Số tiết	Giáo viên giảng dạy	Dự kiến thời gian giảng dạy	Địa điểm
1	Chủ đề 1: Quảng Nam – Từ thế kỷ X đến đầu thế kỷ XVI	5	Văn Thanh Phúc	Tuần 03	Hội trường
2	Chủ đề 2: Hệ thống sông ngòi ở tỉnh Quảng Nam	5	Văn Thanh Phúc	Tuần 05	Hội trường
3	Chủ đề 3: Danh lam thắng cảnh ở Tỉnh Quảng Nam	5	Văn Thanh Phúc	Tuần 11	Hội trường
4	Chủ đề 4: Một số xu hướng triển vọng trong phát triển nông nghiệp ở Tỉnh Quảng Nam	5	Văn Thanh Phúc	Tuần 19	Hội trường
5	Chủ đề 5: Gia đình, dòng họ văn hóa ở Tỉnh Quảng Nam	4	Văn Thanh Phúc	Tuần 24	Hội trường
6	Chủ đề 6: Phòng chống ô nhiễm môi trường ở tỉnh Quảng Nam	5	Văn Thanh Phúc	Tuần 30	Hội trường
7	<i>Ôn tập cuối kì 1</i>	1	Văn Thanh Phúc	Tuần 16	Hội trường
8	<i>Ôn tập cuối kì 2</i>	1	Văn Thanh Phúc	Tuần 32	Hội trường
9	<i>Kiểm tra giữa kì 1</i>	1	Văn Thanh Phúc	Tuần 9	Hội trường
10	<i>Kiểm tra cuối kì 1</i>	1	Văn Thanh Phúc	Tuần 17	Hội trường
11	<i>Kiểm tra giữa kì 2</i>	1	Văn Thanh Phúc	Tuần 26	Hội trường
12	<i>Kiểm tra cuối kì 1</i>	1	Văn Thanh Phúc	Tuần 33	Hội trường

* Phân công nhập điểm trên Vnedu: Thầy Văn Thanh Duy

* Khối 8

TT	Chủ đề	Số tiết	Giáo viên giảng dạy	Dự kiến thời gian giảng dạy	Địa điểm
1	Chủ đề 1: Quảng Nam từ đầu thế kỉ XVI đến đầu Thế kỉ XX	5	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 4	Nhà đa năng
2	Chủ đề 2: Tài nguyên rừng và biển ở tỉnh Quảng Nam	5	Văn Thanh Duy	Tuần 6	Nhà đa năng
3	Chủ đề 3: Di sản văn hóa phi vật thể ở Tỉnh Quảng Nam	5	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 12	Nhà đa năng
4	Chủ đề 4: Những xu hướng trong phát triển công nghiệp theo ngành ở Tỉnh Quảng Nam	5	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 20	Nhà đa năng
5	Chủ đề 5: Nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số ở Tỉnh Quảng Nam	4	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 23	Nhà đa năng
6	Chủ đề 6: Sự đa dạng sinh học ở tỉnh Quảng Nam	5	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 31	Nhà đa năng
7	<i>Ôn tập cuối kì 1</i>	1	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 16	Nhà đa năng
8	<i>Ôn tập cuối kì 2</i>	1	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 32	Nhà đa năng
9	<i>Kiểm tra giữa kì 1</i>	1	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 9	Nhà đa năng
10	<i>Kiểm tra cuối kì 1</i>	1	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 17	Nhà đa năng
11	<i>Kiểm tra giữa kì 2</i>	1	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 26	Nhà đa năng
12	<i>Kiểm tra cuối kì 1</i>	1	Mai Thị Thạch Thảo	Tuần 33	Nhà đa năng

* Phân công nhập điểm trên Vnedu: Cô Mai Thị Thạch Thảo

* Khối 9

TT	Chủ đề	Số tiết	Giáo viên giảng dạy	Dự kiến thời gian giảng dạy	Địa điểm
1	Chủ đề 1: Quảng Nam – Từ đầu thế kỷ XX đến năm 2020	5	Huỳnh Thị Kim Cương	Tuần 4	Hội trường
2	Chủ đề 2: Dân số và phân bố dân cư tỉnh Quảng Nam	5	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 6	Hội trường
3	Chủ đề 3: Lễ hội truyền thống ở Tỉnh Quảng Nam	5	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 12	Hội trường
4	Chủ đề 4: Tìm hiểu một số ngành dịch vụ ở tỉnh Quảng Nam	5	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 20	Hội trường
5	Chủ đề 5: Nét đặc trưng trong văn hóa giao tiếp của người Quảng Nam	4	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 23	Hội trường
6	Chủ đề 6: Tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu đối với môi trường tỉnh Quảng Nam	5	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 31	Hội trường
7	<i>Ôn tập cuối kì 1</i>	1	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 16	Nhà đa năng
8	<i>Ôn tập cuối kì 2</i>	1	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 32	Nhà đa năng
9	<i>Kiểm tra giữa kì 1</i>	1	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 9	Nhà đa năng
10	<i>Kiểm tra cuối kì 1</i>	1	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 17	Nhà đa năng
11	<i>Kiểm tra giữa kì 2</i>	1	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 26	Nhà đa năng
12	<i>Kiểm tra cuối kì 1</i>	1	Huỳnh Thị Kim Ngân	Tuần 33	Nhà đa năng

* Phân công nhập điểm trên Vnedu: Cô Huỳnh Thị Kim Ngân

2. Kiểm tra, đánh giá

- Nội dung kiểm tra, đánh giá: Bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Đối với kiểm tra thường xuyên, giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch.

+ Đối với kiểm tra định kì, nội dung kiểm tra là nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Tất cả giáo viên giảng dạy các chủ đề cùng thảo luận xây dựng ma trận và tham gia ra đề theo ma trận để có đề kiểm tra đánh giá giữa, cuối kỳ thống nhất, phù hợp.

- Hình thức kiểm tra, đánh giá: Đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá. Khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên qua hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành,...; kiểm tra định kì thông qua bài thực hành, dự án, sản phẩm học tập,...

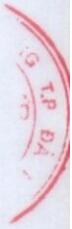
+ Nội dung giáo dục địa phương được đánh giá bằng nhận xét theo 01 (một) trong 02 (hai) mức **Đạt**, **Chưa đạt** theo quy định tại Điều 5, mục 3 Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.

+ Đối với KTTX: Mỗi học kỳ chọn 02 (hai) lần đánh giá.

+ Đối với KTĐK: Mỗi học kỳ có 01 (một) lần đánh giá giữa kỳ và 01 (một) lần đánh giá cuối kỳ. Giáo viên phụ trách việc tổ chức kiểm tra, đánh giá và lên điểm theo phân công.

Phụ lục 4
CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Tháng	Các hoạt động	Nội dung trọng tâm	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 9/2025	Truyền thông nhà trường	Sinh hoạt nghe giới thiệu về truyền thông nhà trường	Toàn trường	Sáng 8/9/2025	BGH, TPT Đội, GVCN	Các đoàn thể trong trường
	Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, ATGT, An toàn phòng cháy, chữa cháy	Luật giao thông, Tệ nạn xã hội, An toàn phòng cháy chữa cháy	Toàn trường	Sáng 15/9/2025	Công an phường	TPT, Ban HĐNGLL
	Hội khỏe Phù đổng	Các môn điền kinh, bóng bóng, bóng rổ, bơi lội	Toàn trường	04/10/2025	Nhóm GDTC	TPT-BTD-Ban HĐNGLL
Tháng 10/2025	Vui hội trăng rằm	Các hoạt động: mâm cỗ, tặng quà cho hs khó khăn	Các lớp	03/10/2025	Liên đội	Ban HĐNGLL
	Tuần lễ Hướng ứng học tập suốt đời	-Tổ chức lễ khai mạc -Phát động đọc sách	Toàn trường	Sáng 06/10/2025	Ban HĐNGLL	Hội khuyến học phường
	Kỷ niệm ngày Bác Hồ gửi thư cuối cùng cho ngành giáo dục và ngày anh Trỗi hi sinh	Sinh hoạt kỉ niệm dưới cờ	Toàn trường	13/10/2025	Liên đội	Ban HĐNGLL
	Cuộc thi “Phóng viên nhỏ”	- Làm 1 video ngắn trong 5 phút về nét đẹp văn hoá truyền thống, con người, ẩm thực... tại phó cổ Hội An	-01 sp/lớp	20/10 -1/12	Liên đội	Ban HĐNGLL, TPT, GVCN



Tháng	Các hoạt động	Nội dung trọng tâm	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 11/2025	Tôn sư trọng đạo	- Thiết kế video ngắn 1 phút “Khោanh kh័ac th័ay và trò” -Thi làm thiệp tri ân	-01 sp/lớp -02 sp/lớp	-Từ 01/11-10/11/2025 -8/11/2025	Liên đội	Các đoàn thể, GV, nhân viên.
	Kỷ niệm Ngày nhà giáo Việt Nam	Sinh hoạt kỉ niệm dưới cờ	Toàn trường	17/11/2025	Liên đội	Các đoàn thể, GV, nhân viên.
Tháng 12/2025	Uống nước nhớ nguồn	Viếng nghĩa trang liệt sĩ; thăm Bà mẹ VNAH; thăm Ban CHQS	5 học sinh	18/12/2025	Ban chỉ huy LD	BGH,
	Kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam	Sinh hoạt kỉ niệm dưới cờ	Toàn trường	22/12/2025	Liên đội	Các đoàn thể, GV, nhân viên.
	Tham quan phố cổ	Tổ chức hoạt động trải nghiệm	2hs/lớp	4/12/2025	Liên đội	Bí thư Đoàn
Tháng 01/2026	Giáo dục sức khỏe vị thành niên	Nghe tuyên truyền và thi tìm hiểu	Hs khối 8	10/01/2026	Tổ Lý-Hóa-Sinh	Các đoàn thể, GV, nhân viên
	Thi kể chuyện Bác Hồ	1 câu chuyện/lớp	Các lớp	12/1/2026	Liên đội	BGH, GVCN, Đoàn TN
	Tuyên truyền phòng chống cháy nổ nhân dịp trước và sau tết	Sinh hoạt kỉ niệm dưới cờ	Toàn trường	26/01/2026	Liên đội, Phát thanh măng non	TPT, Ban HBNGLL

Tháng	Các hoạt động	Nội dung trọng tâm	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 02/2026	Tuyên truyền kỷ niệm ngày thành lập Đảng 3/2	Sinh hoạt kỉ niệm dưới cờ	Toàn trường	02/02/2026	Liên đội	Chi bộ
	Chung em với ngày Tết cổ truyền	Thi làm mứt, trang trí mâm ngũ quả	Các lớp	07/02/2026	Liên đội	BGH, TPT Đội, Đoàn TN, GVCN.
	Phong trào “ Kế hoạch nhỏ”	-Thu gom vỏ lon, chai nước giải khác các loại -1kg/1hs	Các lớp	25/02/2026	Liên đội	TPT, GVCN
	Hội diễn văn nghệ	1-2 tiết mục/lớp	Toàn trường	28/02/2026	Ban HĐNGLL	Các đoàn thể, GV, nhân viên
Tháng 3/2026	Tham gia liên hoan văn nghệ thiếu nhi “Ngàn hoa dâng Đảng quang vinh” năm 2026	Theo KH của Sở GDĐT	Học sinh	02/2026	Liên đội	Ban HĐNGLL
	Ngày hội “Tiên bước lên Đoàn” chào mừng 26/3	Tổ chức các trò chơi dân gian, Thi kỹ năng đội viên	Toàn trường	21/3/2026	Bí thư Đoàn TN, TPT Đội	ĐTN, Đội, BLD, GVCN, GV, NV toàn trường
	Thi NTD-MHTT	Thi các bài hát mùa, NTD	Các lớp	14/3/2026	TPT Đội	Bí thư Đoàn-GVCN
Tháng 4/2026	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức cuộc thi tìm hiểu chiến thắng lịch sử 30/4	Toàn trường	11/4/2026	Tổ Sử-địa, TPT Đội	BGH, GVCN,

Tháng	Các hoạt động	Nội dung trọng tâm	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 5/2026	Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam	Thi kể chuyện theo sách	Các lớp	18/4/2026	Ban HDNGLL	BGH, TPT, Đoàn TN, GV toàn trường
	Kỷ niệm ngày sinh nhật Bác Hồ	Thi rung chuông vàng: tìm hiểu về Bác Hồ, về Đội	Toàn trường	16/5/2026	Liên đội	BGH, GVCN,
	Kỷ niệm ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh	Thi rung chuông vàng: tìm hiểu về Bác Hồ, về Đội	Toàn trường	18/5/2026	Liên đội	BGH, GVCN, GV toàn trường.
	Tham quan trải nghiệm	Tìm hiểu vườn rau hữu cơ Thanh Đông – phường Hội An Đông	Khối 6	23/5/2026	Liên đội	Bí thư Đoàn, GVBM sinh, CN